

# CHƯƠNG 6

## Gồm có:

1. Phép lạ hóa bánh ra nhiều (6,1-15).
2. Chúa Giêsu đi trên mặt biển (6,16-21).
3. Diễn từ về Bánh Hằng Sống (6,22-59).
4. Phản ứng sau diễn từ (6,60-71).

## Chúa Giêsu hóa bánh ra nhiều 6,1-15

<sup>(1)</sup>Sau đó, Đức Giêsu sang bên kia Biển Hồ Galilê, cũng gọi là Biển Hồ Tibêria. <sup>(2)</sup>Có đông đảo dân chúng đi theo Người, bởi họ từng được chứng kiến những dấu lạ Người làm cho những kẻ đau ốm. <sup>(3)</sup>Đức Giêsu lên núi và ngồi đó với các môn đệ. <sup>(4)</sup>Lúc ấy, sắp đến lễ Vượt Qua là đại lễ của người Dothái.

<sup>(5)</sup>Ngước mắt lên, Đức Giêsu nhìn thấy đông đảo dân chúng đến với mình. Người hỏi ông Philipphê: "Ta mua đâu ra bánh cho họ ăn đây?" <sup>(6)</sup>Người nói thế là để thử ông, chứ Người đã biết mình sắp làm gì rồi. <sup>(7)</sup>Ông Philipphê đáp: "Thưa có mua đến hai trăm đồng bạc bánh cũng chẳng đủ cho mỗi người một chút". <sup>(8)</sup>Một trong các môn đệ, là ông Anrê, em ông Simon Phêrô, thưa với Người: <sup>(9)</sup>"Ở đây có một em bé có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng với bằng ấy người thì thắm vào đâu!" <sup>(10)</sup>Đức Giêsu nói: "Anh em cứ bảo người ta ngồi xuống đi". Chỗ ấy có nhiều cỏ. Người ta ngồi xuống, nguyên số đàn ông đã tới khoảng năm ngàn. <sup>(11)</sup>Vậy, Đức Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, rồi phân phát cho những người ngồi đó. Cá nhỏ, Người cũng phân phát như vậy, ai muốn ăn bao nhiêu tùy ý. <sup>(12)</sup>Khi họ đã no nê rồi, Người bảo các môn đệ: "Anh em thu lại những miếng thừa kéo phi đi". <sup>(13)</sup>Họ liền đi thu những miếng thừa của năm chiếc bánh lúa mạch người ta ăn còn lại, và chất đầy được mười hai thúng. <sup>(14)</sup>Dân chúng thấy dấu lạ Đức Giêsu làm thì nói: "Hẳn ông này là vị ngôn sứ, Đáng phải đến thế gian!" <sup>(15)</sup>Nhưng Đức Giêsu biết họ sắp đến bắt mình đem đi mà tôn làm vua, nên Người lại lánh mặt, đi lên núi một mình.

## Giải thích

### 1. Hai truyền thống về phép lạ hoá bánh ra nhiều

- Gioan và Luca chỉ ghi một lần hoá bánh ra nhiều, trong khi Mátthêu và Márcô ghi lại hai lần. Đường như hai bài trình thuật thuộc hai truyền thống song song **ghi lại một biến cố**:

#### a. Truyền thống xuất phát từ giới Palestin

Theo truyền thống này, phép lạ xảy ra ở bờ phía tây được ghi trong Mt 14, với 12 thúng tượng trưng cho 12 chi tộc Israel.

#### b. Truyền thống khác phát xuất từ giới Kitô giáo gốc dân ngoại.

Trong truyền thống này, phép lạ xảy ra bên phía đông và được ghi lại trong Mc 8, với 7 giỏ tượng trưng cho bảy dân tộc Canaan ngoại giáo trước thời chiếm cứ lãnh thổ.

Tường thuật trong Gioan thuộc truyền thống Palestin: Dư 12 thúng.

## 2. Hoá bánh ra nhiều (6,1-15)

### a. Bối cảnh (6,1-4)

- *Địa điểm*: Chúa Giêsu lên núi nằm bên kia biển hồ, còn được gọi là hồ Galilê hay Tibêria (6,1).

- *Thời gian*: Sắp đến lễ Vượt Qua, một trong ba đại lễ của người Do Thái (6,4).

- Có rất đông dân chúng đến với Chúa Giêsu, những người này đã từng chứng kiến những dấu lạ Ngài đã làm (6,2).

- *Hoàn cảnh*: Đám đông rất đông nhưng trời về chiều nên cần có thức ăn.

### b. Chúa Giêsu lên tiếng (6,5-6)

Chúa Giêsu hỏi Philipphê: "*Ta mua đâu ra bánh cho họ ăn đây?*". Ngài đặt câu hỏi để thử các môn đệ nhưng cũng là nhắc nhở trách nhiệm của họ.

### c. Giải pháp của các môn đệ (6,7-9)

- *Philipphê*: Nói lên tình trạng bất lực: "*Có mua hai trăm đồng bánh cũng chẳng đủ cho mỗi người một chút*" (6,7).

Câu trả lời của Philipphê cũng là thái độ của chúng ta mỗi khi gặp khó khăn: Cố gắng làm chi vì vô ích. Nhưng đó là cái nhìn của con người.

- *Anrê*: Giới thiệu cho Chúa Giêsu một em bé có năm chiếc bánh và hai con cá. Nhưng ông cũng nói lên sự bất lực: "*nhưng với bằng ấy người thì thắm vào đâu*" (6,9). Dù cảm thấy bất lực, nhưng Anrê cũng có sự cố gắng làm một cái gì đó: giới thiệu em bé.

Trong Luca, các môn đệ muốn giải tán đám đông để dân chúng tự tìm mua lấy thức ăn vì ở đây không có gì ăn.

### d. Giải pháp của Chúa Giêsu (6,10-13)

- Ngài bảo các môn đệ ra lệnh cho mọi người ngồi xuống.

- Ngài cầm lấy bánh và cá, tạ ơn và bảo các môn đệ phân phát cho dân chúng.

- Mọi người đều ăn no và "*ai muốn bao nhiêu tùy ý*" (6,11). Số đàn ông khoảng năm ngàn.

- Ngài bảo các môn đệ thu những mảnh bánh vụn và họ thu được mười hai thúng.

Trong Luca, Chúa Giêsu nhấn mạnh chính các môn đệ và Ngài phải lo cho họ. Họ cộng tác với Ngài trong việc lo cho đám đông được ăn no nê.

### e. Phản ứng sau phép lạ (6,14-15)

- *Dân chúng*: Họ nhận ra Chúa Giêsu như là một ngôn sứ nhưng theo cái nhìn chính trị. Vì thế, họ muốn tôn phong Ngài lên làm vua.

- *Chúa Giêsu*: Lánh đi khỏi đám đông vì họ muốn tôn Ngài làm Vua. Đó không phải là sứ mệnh của Ngài.

## Bài học

### 1. Giải pháp trước khó khăn của tha nhân

Đứng trước nhu cầu của đám đông:

a. *Các môn đệ*: Không muốn lãnh trách nhiệm nhưng chỉ muốn thoái thác.

b. *Chúa Giêsu*: Phải làm cái gì đó để giúp họ.

Rất nhiều anh chị em cần sự giúp đỡ của chúng ta. Đứng trước nhu cầu của họ, chúng ta noi gương Chúa Giêsu, hãy làm cái gì đó cho họ, chứ đừng như các môn đệ, chúng ta tìm cách thoái thác.

## 2. Quyền năng của Thiên Chúa và sự đóng góp của con người

Thiên Chúa quyền năng. Người làm mọi sự. Nhưng Người cần sự đóng góp của con người. Với lòng quảng đại, hãy đặt những gì chúng ta có dù là bé nhỏ vào tay Chúa, Người sẽ biến nó thành vĩ đại để giúp người khác.

## 3. Bài học tiết kiệm

Có quyền năng làm cho hàng ngàn người ăn no nê, nhưng Chúa Giêsu không lãng phí. Ngài bảo các môn đệ nhặt những mảnh vụn còn dư.

Lắm khi chúng ta quá hoang phí trong tiêu xài. Rất nhiều anh chị em cần những cái mà chúng ta bỏ đi để sống. Hãy quan tâm đến người nghèo và hãy sống tiết kiệm để giúp đỡ anh chị em đó.

## 4. Sống vì tha nhân

Trong sa mạc, Chúa Giêsu từ chồi hoá đá thành bánh để nuôi bản thân, nhưng Ngài lại hoá bánh ra nhiều để nuôi dân chúng. Người làm vì tha nhân chứ không phải vì chính mình.

Nhiều khi chúng ta chỉ nghĩ đến cá nhân mình mà làm ngơ trước khó khăn của tha nhân. Hay cũng có khi chúng ta cũng làm những việc bố thí nhưng không phải vì tha nhân mà vì danh tiếng của mình.

## Chúa Giêsu đi trên mặt nước

### 6,16-21

*(16)Chiều đến, các môn đệ xuống bờ Biển Hồ, (17)rời xuống thuyền đi về phía Caphácnaum bên kia Biển Hồ. Trời đã tối mà Đức Giêsu chưa đến với các ông. (18)Biển động, vì gió thổi mạnh. (19)Khi đã chèo được chừng hai mươi lăm hoặc ba mươi chặng đường, các ông thấy Đức Giêsu đi trên mặt Biển Hồ và đang tới gần thuyền. Các ông hoảng sợ. (20)Nhưng Người bảo các ông: "Chính Thầy đây, đừng sợ!" (21)Các ông muốn rước Người lên thuyền, nhưng ngay lúc đó thuyền đã tới bờ, nơi các ông định đến.*

### Giải thích

#### 1. Bối cảnh (6,16-18)

Sau khi Chúa Giêsu hoá bánh ra nhiều, dân chúng tung hô Ngài, họ muốn tôn Ngài làm vua. Thấy thế:

- Chúa Giêsu bảo các môn đệ xuống thuyền sang bên kia biển hồ về Caphácnaum, nhưng Ngài không đi cùng họ.

- Trời tối, biển động, sóng to gió lớn xảy đến.

- Tại sao Chúa Giêsu không cùng đi với các môn đệ?

Có lẽ Chúa Giêsu ở lại để giải tán đám đông và sau đó Ngài lên núi cầu nguyện (x. Mt 14,22-23).

## 2. Phản ứng (6,19-21)

### a. Các môn đệ (6,19)

Họ hoảng sợ vì sóng to gió lớn và không nhận ra Chúa Giêsu hay tưởng Ngài là ma (x. Mt 14,26).

### b. Chúa Giêsu (6,19-21)

- Đi trên mặt nước mà đến với các môn đệ.

- Trấn an: "*Chính Thầy đây, đừng sợ!*"

c. *Kết quả*: Các ông đã đến bờ an toàn.

## Bài học

1. Chúa Giêsu là Thiên Chúa, có quyền phép thống trị trên thế lực của thiên nhiên.

2. Chúa Giêsu là hình ảnh Thiên Chúa luôn hiện diện bên con người:

a. Các môn đệ chèo chống trong đêm tối trước bão tố, nhưng Thiên Chúa luôn dõi mắt theo họ. Chúa thấy họ chống chọi trước gian nan nhưng không bỏ họ.

Cũng thế, Thiên Chúa không giải phóng chúng ta tránh khỏi những khó khăn nhưng Người luôn hiện diện và trợ giúp chúng ta vượt qua những khó khăn đó.

b. Chúa Giêsu đến và đưa các môn đệ vào bến an toàn.

Thiên Chúa chẳng những thấy những khó khăn của chúng ta mà Người còn đến và giúp chúng ta vượt qua những khó khăn đó. Với sự hiện diện của Chúa, con đường dài trở thành ngắn, việc khó khăn nhất cũng trở thành dễ dàng.

Tôi đang gặp những khó khăn nào? Tôi đối diện và giải quyết thế nào? Bằng sức mình hay cậy dựa vào Chúa?

## Diễn Từ Về Bánh Hằng Sống

### 6,22-66

<sup>(22)</sup>Hôm sau, đám đông dân chúng còn đứng ở bờ bên kia Biển Hồ, thấy rằng ở đó đã chỉ có một chiếc thuyền và Đức Giêsu lại không cùng xuống thuyền đó với các môn đệ, nhưng chỉ có các ông ra đi mà thôi. <sup>(23)</sup>Tuy nhiên, có những thuyền khác từ Tibêria đến gần nơi dân chúng đã được ăn bánh sau khi Chúa dâng lời tạ ơn. <sup>(24)</sup>Vậy khi dân chúng thấy Đức Giêsu cũng như các môn đệ đều không có ở đó, thì họ xuống thuyền đi Caphácnaum tìm kiếm Người. <sup>(25)</sup>Khi đã gặp thấy Người ở bên kia Biển Hồ, họ nói: "Thưa Thầy, Thầy đến đây bao giờ vậy?"

<sup>(26)</sup>Đức Giêsu đáp: "Thật, tôi bảo thật các ông, các ông đi tìm tôi không phải vì các ông đã thấy dấu lạ, nhưng vì các ông đã được ăn bánh no nê. <sup>(27)</sup>Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường sinh, là thứ lương thực Con Người sẽ ban cho các ông, bởi vì chính Con Người là Đấng Thiên Chúa Cha đã ghi dấu xác nhận".

<sup>(28)</sup>Họ liền hỏi Người: "Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn?"

<sup>(29)</sup>Đức Giêsu trả lời: "Việc Thiên Chúa muốn cho các ông làm, là tin vào Đấng Người đã sai đến".

<sup>(30)</sup>Họ lại hỏi: "Vậy chính ông, ông làm được dấu lạ nào cho chúng tôi thấy để tin ông? Ông sẽ làm gì đây?" <sup>(31)</sup>Tổ tiên chúng tôi đã ăn manna trong sa mạc, như có lời chép: Người đã cho họ ăn bánh từ trời".

<sup>(32)</sup>Đức Giêsu đáp: "Thật, tôi bảo thật các ông, không phải ông Môsê đã cho các ông ăn bánh bởi trời đâu, mà chính là Cha tôi cho các ông ăn bánh bởi trời, bánh đích thực, <sup>(33)</sup>vì bánh Thiên Chúa ban là bánh từ trời xuống, bánh đem lại sự sống cho thế gian".

<sup>(34)</sup>Họ liền nói: "Thưa Ngài, xin cho chúng tôi được ăn mãi thứ bánh ấy".

<sup>(35)</sup>Đức Giêsu bảo họ: "Chính tôi là bánh trường sinh. Ai đến với tôi, không hề phải đói; ai tin vào tôi, chẳng khát bao giờ!" <sup>(36)</sup>Nhưng tôi đã bảo các ông: các ông đã thấy tôi mà không tin. <sup>(37)</sup>Tất cả những người Chúa Cha ban cho tôi đều sẽ đến với tôi, và ai đến với tôi, tôi sẽ không loại ra ngoài, <sup>(38)</sup>vì tôi tự trời mà xuống, không phải để làm theo ý tôi, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai tôi. <sup>(39)</sup>Mà ý của Đấng đã sai tôi là tất cả những kẻ Người đã ban cho tôi, tôi sẽ không để mất một ai, nhưng sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết. <sup>(40)</sup>Thật vậy, ý của Cha tôi là tất cả những ai thấy người Con và tin vào người Con, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết".

<sup>(41)</sup>Người Do Thái liền xầm xì phản đối, bởi vì Đức Giêsu đã nói: "Tôi là bánh từ trời xuống". <sup>(42)</sup>Họ nói: "Ông này chẳng phải là ông Giêsu, con ông Giuse đó sao? Cha mẹ ông ta, chúng ta đều biết cả, sao bây giờ ông ta lại nói: "Tôi từ trời xuống?"

<sup>(43)</sup>Đức Giêsu bảo họ: "Các ông đừng có xầm xì với nhau! <sup>(44)</sup>Chẳng ai đến với tôi được, nếu Chúa Cha, là Đấng đã sai tôi, không lôi kéo người ấy, và tôi, tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau hết. <sup>(45)</sup>Xưa có lời chép trong sách các ngôn sứ: Hết mọi người sẽ được Thiên Chúa dạy dỗ. Vậy phàm ai nghe và đón nhận giáo huấn của Chúa Cha, thì sẽ đến với tôi. <sup>(46)</sup>Không phải là đã có ai thấy Chúa Cha đâu, nhưng chỉ có Đấng từ nơi Thiên Chúa mà đến, chính Đấng ấy đã thấy Chúa Cha. <sup>(47)</sup>Thật, tôi bảo thật các ông, ai tin thì được sự sống đời đời.

<sup>(48)</sup>Tôi là bánh trường sinh. <sup>(49)</sup>Tổ tiên các ông đã ăn manna trong sa mạc, nhưng đã chết. <sup>(50)</sup>Còn bánh này là bánh từ trời xuống, để ai ăn thì khỏi phải chết. <sup>(51)</sup>Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống".

<sup>(52)</sup>Người Do Thái liền tranh luận sôi nổi với nhau. Họ nói: "Làm sao ông này có thể cho chúng ta ăn thịt ông ta được?"

<sup>(53)</sup>Đức Giêsu nói với họ: "Thật, tôi bảo thật các ông: nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình. <sup>(54)</sup>Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết, <sup>(55)</sup>vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống.

<sup>(56)</sup>Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy. <sup>(57)</sup>Như Chúa Cha là Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy.

<sup>(58)</sup>Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các ông đã ăn, và họ đã chết. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời".

<sup>(59)</sup>Đó là những điều Đức Giêsu đã nói khi giảng dạy trong hội đường, ở Caphácnaum.

## Giải thích

### I. Bối cảnh (6,22-24)

#### 1. Thời gian

Ngày hôm sau của sự kiện Chúa Giêsu hóa bánh ra nhiều.

#### 2. Nơi chốn

Caphácnaum. Sau phép lạ, Chúa Giêsu và các môn đệ trở về Caphácnaum và dân chúng cũng tìm đến đây.

#### 3. Lý do

Dân chúng kéo đến với Chúa Giêsu với ý định muốn được Ngài tiếp tục ban cho họ bánh như Ngài vừa làm phép lạ. Nhân cơ hội này, Ngài mời gọi họ hướng đến thứ bánh khác, đó là bánh trường sinh.

### II. Nội dung diễn từ (6,26-58)

Diễn từ này có thể chia làm 6 đoạn, mỗi đoạn gồm một lời của dân chúng và câu trả lời của Chúa Giêsu.

#### 1. Đoạn 1 (6,25-27)

##### a. Dân chúng (6,25)

Họ hỏi Chúa Giêsu: "*Thầy đến đây bao giờ?*" (6,25).

##### b. Chúa Giêsu trả lời (6,26-27)

- Chúa Giêsu nói rõ lý do họ tìm Ngài: "*Không phải vì dầu lạ, nhưng vì được ăn bánh no nê*" (6,26). Nếu vì dầu lạ thì họ tin vào Ngài.

- Ngài kêu gọi họ ra công làm việc vì lương thực quan trọng hơn: Lương thực trường tồn (6,27). Lương thực này đem lại sự sống đời đời. Và lương thực này do chính Ngài ban cho họ.

#### 2. Đoạn 2 (6,28-29)

##### a. Dân chúng (6,28)

Họ nghĩ rằng "*ra công làm việc*" để được lương thực trường tồn là làm việc của Thiên Chúa nên hỏi: "*Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc của Thiên Chúa?*".

##### b. Chúa Giêsu trả lời (6,29)

Thực hiện những việc của Thiên Chúa là "*tin vào Đấng Người sai đến*" (8,29). Đấng ấy chính là Chúa Giêsu.

#### 3. Đoạn 3 (6,30-33)

##### a. Dân chúng (6,30-31)

- Họ yêu cầu Chúa Giêsu làm một dấu lạ để chứng tỏ Ngài là Đấng Thiên Chúa sai đến.

- Họ gọi lại việc Môsê đã ban cho cha ông họ manna trong sa mạc. Theo họ, Đấng Thiên Chúa đến sẽ mang đến cho họ manna từ trời.

##### b. Chúa Giêsu trả lời (6,32-33)

Chúa Giêsu không làm dấu lạ theo yêu cầu của họ vì có nhiều dấu lạ Ngài đã làm. Cụ thể là phép lạ hóa bánh ra nhiều.

Chúa Giêsu xác định lại với họ:

- Không phải Môsê ban manna cho họ mà chính là Thiên Chúa.

- Manna không mang lại sự sống đời đời mà phải là thứ bánh khác. Đó là bánh từ trời mà chính Ngài mang đến cho con người.

#### **4. Đoạn 4 (6,34-40)**

##### *a. Dân chúng (6,34)*

Họ xin Chúa Giêsu ban cho họ bánh ấy: "*Thưa Ngài, xin cho chúng tôi được ăn mãi thứ bánh ấy*". Lời van xin này giống như lời xin nước hằng sống của người phụ nữ Samari.

##### *b. Chúa Giêsu trả lời (6,35-40)*

Chúa Giêsu khẳng định:

- Chính Ngài là bánh trường sinh, bánh làm cho con người không còn đói khát (6,35).

- Ngài không từ chối bất cứ ai đến với Ngài (6,37).

- Ngài đến trần gian là theo ý của Chúa Cha, và ai tin vào Ngài thì được sống đời đời (6,38-40).

- Nhưng người Do Thái không tin Ngài (6,36).

#### **5. Đoạn 5 (6,41-51)**

##### *a. Dân chúng (6,41-42)*

Họ không tin lời Chúa Giêsu nói: "*Tôi là bánh từ trời xuống*", vì họ biết rõ nguồn gốc của Ngài: "*con ông Giuse*".

##### *b. Chúa Giêsu trả lời (6,43-51)*

- *Chúa Giêsu khẳng định*: Người ta phải đến với Ngài và tin vào Ngài mới nhận được sự sống đời đời (6,44.47).

- *Đến với Ngài*: Muốn đến với Chúa Giêsu phải được Thiên Chúa "*lôi kéo*", có nghĩa là phải biết lắng nghe và đón nhận giáo huấn của Chúa (6,44-45).

- *Khẳng định lại Ngài "là bánh hằng sống"*. Bánh này quý giá hơn manna: Manna chỉ thỏa mãn cơn đói thể xác nhưng bánh hằng sống thì mang đến sự sống đời đời. Bánh hằng sống chính là "*thịt tôi đây*" (6,48-51). Bánh này Ngài sẽ ban cho nhân loại khi Ngài chịu chết trên thập giá.

Sống và chết ở đây không phải là sống và chết phần xác mà là hiểu theo nghĩa thiêng liêng.

#### **6. Đoạn 6 (6,52-59)**

##### *a. Dân chúng (6,52)*

Vì Chúa Giêsu nói bánh ấy chính là thịt của Ngài nên dân chúng tranh luận với nhau: "*Làm sao ông này có thể cho chúng ta ăn thịt ông ta được?*"

##### *b. Chúa Giêsu trả lời (6,53-58)*

Chúa Giêsu khẳng định rõ ràng phải ăn thịt và uống máu Ngài. Lời này ám chỉ đến bí tích Thánh Thể, nơi ấy Chúa Giêsu trao ban chính mình Ngài cho nhân loại.

Diễn từ có thể tóm lại như sau:

- Chúa Giêsu mời gọi dân chúng vượt qua bánh vật chất mà Ngài vừa ban cho họ qua phép lạ hóa bánh ra nhiều để hướng đến bánh trường sinh.

- Nghe đến bánh trường sinh, họ nghĩ đến manna, một thứ bánh rất quý giá mà Thiên Chúa đã ban cho cha ông họ.

- Chúa Giêsu khẳng định sự vượt trội của bánh trường sinh so với manna: Bánh trường sinh mang lại sự sống đời đời. Điều kiện để được bánh đó là tin vào Ngài. Nhưng dân chúng không tin vì họ biết rõ gia đình của Ngài.

- Chúa Giêsu nói rõ bánh ấy chính là Mình và Máu Ngài. Ngài ban cho nhân loại khi Ngài chịu chết. Con người có thể nhận được qua bí tích Thánh Thể.

## Bài học

1. Có người sống mà không có mục đích. Có người lại theo đuổi những mục đích chóng qua đời này như của cải vật chất, danh vọng, địa vị & Đó là những của ăn mau hư nát.

Chúa Giêsu mời gọi chúng ta hướng đến những giá trị thiêng liêng, lương thực trường tồn, mang đến cho chúng ta sự sống đời đời.

Tôi đang theo đuổi những mục đích nào? Những mục đích ấy có mang lại cho tôi sự sống đời đời không?

2. Thánh Thể là bánh trường sinh mà Chúa Giêsu ban cho chúng ta. Tôi có chuẩn bị tâm hồn xứng đáng mỗi khi đón nhận Mình và Máu Chúa chưa? Tôi đã đón nhận bánh ấy với thái độ nào?

3. Người Do Thái lắng nghe nhưng không chịu học hỏi. Có nhiều cách nghe: Có cách nghe của người phê bình; có cách nghe của người thù ghét; có cách nghe của người đứng đưng.

Cách nghe thích hợp duy nhất là lắng nghe để học hỏi. Chỉ ai biết đón nhận và nghe lời dạy của Chúa mới đến được với Chúa Giêsu.

Tôi đã nghe lời Chúa dạy chưa? Nếu có nghe, tôi đã nghe theo cách nào? Có thực sự lắng nghe để học hỏi, để được biến đổi mỗi ngày giống Chúa chưa?

## Phản ứng sau diễn từ Bánh Hằng Sống 6,60-71

<sup>(60)</sup>Nghe rồi, nhiều môn đệ của Người liền nói: "Lời này chướng tai quá! Ai mà nghe nổi?"

<sup>(61)</sup>Nhưng Đức Giêsu tự mình biết được là các môn đệ đang xầm xì về vấn đề ấy, Người bảo các ông: "Điều đó, anh em lấy làm chướng, không chấp nhận được ư? <sup>(62)</sup>Thế thì anh em thấy Con Người lên nơi đã ở trước kia thì sao? <sup>(63)</sup>Thần khí mới làm cho sống, chứ xác thịt chẳng có ích gì. Lời Thầy nói với anh em là thần khí và là sự sống.

<sup>(64)</sup>Nhưng trong anh em có những kẻ không tin". Quả thật, ngay từ đầu, Đức Giêsu đã biết những kẻ nào không tin, và kẻ nào sẽ nộp Người. <sup>(65)</sup>Người nói tiếp: "Vì thế, Thầy bảo anh em: không ai đến với Thầy được, nếu Chúa Cha không ban ơn ấy cho". <sup>(66)</sup>Từ lúc đó, nhiều môn đệ rút lui, không còn đi với Người nữa.

<sup>(67)</sup>Vậy Đức Giêsu hỏi Nhóm Mười Hai: "Cả anh em nữa, anh em cũng muốn bỏ đi hay sao?" <sup>(68)</sup>Ông Simon Phêrô liền đáp: "Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời. <sup>(69)</sup>Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết rằng chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa". <sup>(70)</sup>Đức Giêsu đáp: "Chẳng phải Thầy đã chọn anh em là Nhóm Mười Hai sao? Thế mà một người trong anh em lại là quỷ!" <sup>(71)</sup>Người muốn nói về Giuđa, con ông Simon Iscariôt; thật thế, chính y, một môn đệ trong Nhóm Mười Hai, sẽ nộp Người.



## Giải thích

Sau khi nghe Chúa Giêsu nói về bánh hằng sống, có hai phản ứng nổi bật: Của một số môn đệ và của các Tông đồ.

### I. Phản ứng của một số môn đệ (6,60-66)

#### 1. Phản ứng tiêu cực của một số môn đệ (6,60.66)

- Họ không chấp nhận lời của Chúa Giêsu. Lời của Chúa Giêsu không phải là khó hiểu mà là khó chấp nhận vì rất nghịch lý với suy nghĩ của con người. Vì vậy họ thốt lên: "*Lời này chương tai quá! ai nghe cho nổi?*"

- Kết quả: Họ không tin và rút lui (6,66).

#### 2. Trả lời của Chúa Giêsu (6,61-65)

##### a. Phải đón nhận (6,61-63)

- Chúa Giêsu nói: Nếu bây giờ người ta không đón nhận lời dạy về bánh hằng sống thì họ sẽ không thể đón nhận khi "*Con Người lên nơi ở trước kia*", nghĩa là phải qua con đường đau khổ rồi mới vào vinh quang thiên quốc.

- Lời Chúa Giêsu dạy là thần khí và sự sống. Vì vậy, người ta phải đón nhận trong sự tác động của Chúa Thánh Thần chứ không theo suy nghĩ của người đời.

##### b. Tiên báo (6,64-65)

- Chúa Giêsu tiên báo rằng không chỉ trong nhóm các môn đệ có người không tin, mà cả ngay trong nhóm các Tông đồ cũng thế.

- Chúa Giêsu nhắc lại việc theo Ngài phải được Chúa Cha ban ơn, có nghĩa là người nào biết đón nhận và nghe lời hướng dẫn của Thiên Chúa.

### II. Phản ứng của các Tông đồ (6,67-71)

#### 1. Câu hỏi của Chúa Giêsu (6,67)

Một số môn đệ đã bỏ đi. Chúa Giêsu muốn nhóm ưu tuyển của Ngài nói lên chọn lựa của mình: "*Cả anh em nữa, anh em cũng muốn bỏ đi hay sao?*".

#### 2. Phêrô trả lời (6,68-69)

Thay mặt nhóm Mười Hai, Phêrô nói lên xác tín của mình: "*Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời. Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết rằng chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa*". Trong câu trả lời này, Phêrô xác tín hai điều:

- Chúa Giêsu thật là Đấng Thánh của Thiên Chúa.

- Chúa Giêsu là Đấng ban sự sống đời đời.

Cần tin vào Lời của Chúa và tin vào Chúa. Biết rõ Chúa Giêsu là ai và tuân giữ lời Ngài dạy sẽ giúp chúng ta mạnh bước trên đường theo Chúa.

#### 3. Lời cảnh báo (6,70-71)

Mặc dầu Phêrô nói "*chúng con*" tin vào Chúa, bao gồm tất cả thành viên nhóm Mười Hai, nhưng Chúa Giêsu nói rõ: không phải tất cả mà có người phản bội. Chúa Giêsu không nói đích danh là ai, nhưng Gioan cho chúng ta biết, đó là Giuđa Iscariốt.

## Bài học

1. Nhiều môn đệ đã bỏ Chúa không phải vì không hiểu Lời Chúa mà không chịu đón nhận Lời Chúa.

Nhiều khi người ta khước từ Chúa Giêsu vì không chịu đáp ứng theo đòi hỏi của Ngài chứ không phải vì không hiểu.

Hiểu biết về Chúa Giêsu chưa hẳn là môn đệ của Ngài. Môn đệ đích thực phải đáp ứng những đòi buộc của Ngài, nghĩa là sống theo lời dạy của Ngài.

2. Nhiều người theo Chúa vì lợi lộc vật chất, mong được một cái gì đó, nhưng khi phải chịu khổ, bị đòi buộc từ bỏ hy sinh thì họ lại tháo lui.

Nếu chúng ta đi theo Chúa chỉ vì mục đích "**thu vào**" chứ chẳng "**bỏ ra**" chắc chắn chúng ta cũng sẽ thất bại. Theo Chúa Giêsu là theo con đường thập giá.

3. Với Phêrô, chẳng có ai đáng cho ông đi theo hơn là Chúa Giêsu, chẳng có ai ngoài Chúa Giêsu mang lại cho ông sự sống đời đời. Đó là xác tín của ông.

Tôi có xác tín như Phêrô chưa? Tôi có thật sự tin vào Chúa Giêsu là Đấng duy nhất đem lại cho tôi hạnh phúc thật sự? hay tôi còn tìm hạnh phúc nơi những thứ khác?